

Số: /QĐ-UBND

Hà Nội, ngày tháng năm 2026

## QUYẾT ĐỊNH

Về việc ban hành đơn giá Dịch vụ sự nghiệp công  
sử dụng ngân sách nhà nước trong lĩnh vực người có công của  
thành phố Hà Nội tại các đơn vị trực thuộc Sở Nội vụ

### ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HÀ NỘI

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương số 72/2025/QH15 ngày 16 tháng 6 năm 2025;

Căn cứ Luật giá số 16/2023/QH15 ngày 19 tháng 6 năm 2023;

Căn cứ Nghị định số 204/2004/NĐ-CP ngày 14 tháng 12 năm 2004 của Chính phủ quy định về chế độ tiền lương đối với cán bộ, công chức, viên chức và lực lượng vũ trang;

Căn cứ Nghị định số 32/2019/NĐ-CP ngày 10 tháng 4 năm 2019 của Chính phủ quy định giao nhiệm vụ, đặt hàng hoặc đấu thầu cung cấp sản phẩm, dịch vụ công sử dụng ngân sách nhà nước từ nguồn kinh phí chi thường xuyên;

Căn cứ Nghị định số 60/2021/NĐ-CP ngày 21 tháng 6 năm 2021 của Chính phủ quy định cơ chế tự chủ tài chính của đơn vị sự nghiệp công lập được sửa đổi bổ sung bởi Nghị định số 111/2025/NĐ-CP;

Căn cứ Nghị định số 85/2024/NĐ-CP ngày 10 tháng 7 năm 2024 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật giá;

Căn cứ Thông tư số 65/2021/TT-BTC ngày 29 tháng 7 năm 2021 của Bộ Tài chính quy định về lập dự toán, quản lý, sử dụng và quyết toán kinh phí bảo dưỡng, sửa chữa tài sản công;

Căn cứ Thông tư số 56/2022/TT-BTC ngày 16 tháng 9 năm 2022 của Bộ Tài chính hướng dẫn một số nội dung về cơ chế tự chủ tài chính của đơn vị sự nghiệp công lập; xử lý tài sản, tài chính khi tổ chức lại, giải thể đơn vị sự nghiệp công lập được sửa đổi, bổ sung bởi Thông tư số 03/2026/TT-BTC;

Căn cứ Thông tư số 45/2024/TT-BTC ngày 01 tháng 7 năm 2024 của Bộ Tài chính ban hành phương pháp định giá chung đối với hàng hóa, dịch vụ do Nhà nước định giá;

Căn cứ Thông tư số 141/2025/TT-BTC ngày 31 tháng 12 năm 2025 của Bộ Tài chính hướng dẫn chế độ quản lý, tính hao mòn, khấu hao tài sản cố định tại cơ quan, tổ chức, đơn vị và tài sản cố định do Nhà nước giao cho doanh nghiệp quản lý không tính thành phần vốn nhà nước tại doanh nghiệp;

Căn cứ Quyết định số 70/2024/QĐ-UBND ngày 12 tháng 12 năm 2024 của UBND thành phố Hà Nội về Ban hành quy định một số nội dung quản lý nhà nước về giá hàng hóa, dịch vụ trên địa bàn thành phố Hà Nội được sửa đổi, bổ sung bởi Quyết định số 63/2025/QĐ-UBND;

*Căn cứ Quyết định số 48/2024/QĐ-UBND ngày 22 tháng 7 năm 2024 của UBND thành phố Hà Nội về ban hành định mức kinh tế - kỹ thuật dịch vụ sự nghiệp công sử dụng ngân sách nhà nước trong lĩnh vực người có công của thành phố Hà Nội được sửa đổi, bổ sung bởi Quyết định số 70/2025/QĐ-UBND;*

*Căn cứ Quyết định số 31/2020/QĐ-UBND ngày 30 tháng 11 năm 2020 của UBND thành phố Hà Nội quy định giao nhiệm vụ, đặt hàng hoặc đấu thầu cung cấp sản phẩm, dịch vụ công sử dụng ngân sách nhà nước từ nguồn kinh phí chi thường xuyên của thành phố Hà Nội được sửa đổi, bổ sung bởi Quyết định số 52/2025/QĐ-UBND ngày 09/9/2025<sup>1</sup>; Quyết định số 23/2026/QĐ-UBND ngày 09/02/2026<sup>2</sup>;*

*Theo đề nghị của Sở Nội vụ tại Tờ trình số 1089/TTr-SNV ngày 26 tháng 02 năm 2026 về việc ban hành đơn giá dịch vụ sự nghiệp công sử dụng ngân sách nhà nước trong lĩnh vực người có công của thành phố Hà Nội tại các đơn vị trực thuộc Sở Nội vụ.*

### **QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Ban hành đơn giá dịch vụ sự nghiệp công sử dụng ngân sách nhà nước trong lĩnh vực người có công của thành phố Hà Nội tại các đơn vị trực thuộc Sở Nội vụ theo phụ lục chi tiết đính kèm.

**Điều 2.** Trách nhiệm của các đơn vị liên quan:

**1. Sở Nội vụ**

- Chịu trách nhiệm toàn diện về tính chính xác của các thông tin, số liệu khi xây dựng, đảm bảo đúng quy định.

- Khi Nhà nước ban hành những chế độ, chính sách có các yếu tố hình thành giá thay đổi; Sở Nội vụ chủ trì, phối hợp với các đơn vị liên quan rà soát, tổng hợp báo cáo UBND Thành phố xem xét, điều chỉnh giá đảm bảo quy định hiện hành.

- Tổ chức thực hiện đặt hàng cho các đơn vị trực thuộc Sở Nội vụ đảm bảo đúng thẩm quyền, điều kiện, quy trình được quy định tại điều 1 Quyết định số 23/2026/QĐ-UBND ngày 09/02/2026 về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của Quyết định số 31/2020/QĐ-UBND ngày 30 tháng 11 năm 2020 của Ủy ban nhân dân thành phố Hà Nội ban hành quy định giao nhiệm vụ, đặt hàng hoặc đấu thầu cung cấp sản phẩm, dịch vụ công sử dụng ngân sách nhà nước từ nguồn

---

1. Sửa đổi, bổ sung một số điều tại các Quyết định của UBND Thành phố: Quyết định số 31/2020/QĐ-UBND ngày 30 tháng 11 năm 2020 ban hành quy định giao nhiệm vụ, đặt hàng hoặc đấu thầu cung cấp sản phẩm, dịch vụ công sử dụng ngân sách nhà nước từ nguồn kinh phí chi thường xuyên của thành phố Hà Nội; Quyết định số 03/2025/QĐ-UBND ngày 17 tháng 01 năm 2025 quy định việc sử dụng nguồn kinh phí chi thường xuyên của ngân sách thành phố Hà Nội (thực hiện khoản 3 Điều 35 của Luật Thủ đô); Quyết định số 34/2025/QĐ-UBND ngày 07 tháng 5 năm 2025 quy định việc lập, phê duyệt danh mục và bố trí kinh phí sửa chữa công trình tài sản công sử dụng nguồn kinh phí chi thường xuyên của ngân sách thành phố Hà Nội; Quyết định số 08/2024/QĐ-UBND ngày 24 tháng 01 năm 2024 quy định đối tượng khách được mời theo quy định tại Phụ lục 05 ban hành kèm theo Nghị quyết số 06/2023/NQ-HĐND ngày 04 tháng 7 năm 2023 của HĐND thành phố Hà Nội.

<sup>2</sup> Về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của Quyết định số 31/2020/QĐ-UBND ngày 30 tháng 11 năm 2020 của UBND thành phố Hà Nội quy định giao nhiệm vụ, đặt hàng hoặc đấu thầu cung cấp sản phẩm, dịch vụ công sử dụng ngân sách nhà nước từ nguồn kinh phí chi thường xuyên của thành phố Hà Nội (đã được sửa đổi, bổ sung bởi Quyết định số 52/2025/QĐ-UBND ngày 09 tháng 9 năm 2025 của UBND thành phố Hà Nội).

kinh phí chi thường xuyên của thành phố Hà Nội (đã được sửa đổi, bổ sung một số điều theo Quyết định số 52/2025/QĐ-UBND ngày 09 tháng 9 năm 2025 của UBND thành phố Hà Nội).

## 2. Sở Tài chính

- Phối hợp với Sở Nội vụ trong lộ trình điều chỉnh giá trong trường hợp Nhà nước ban hành những chế độ, chính sách có các yếu tố hình thành giá thay đổi.

- Hàng năm, trên cơ sở đề xuất của Sở Nội vụ, Sở Tài chính tổng hợp, tham mưu UBND Thành phố trình HĐND Thành phố bố trí kinh phí thực hiện cung cấp dịch vụ sự nghiệp công sử dụng ngân sách nhà nước trong lĩnh vực người có công của thành phố Hà Nội tại các đơn vị trực thuộc Sở Nội vụ theo quy định.

**3. Các Trung tâm:** Trung tâm Điều dưỡng người có công Hà Nội, Trung tâm Nuôi dưỡng và điều dưỡng người có công số 1 Hà Nội, Trung tâm Nuôi dưỡng và điều dưỡng người có công số 2 Hà Nội, Trung tâm Nuôi dưỡng và điều dưỡng người có công số 3 Hà Nội, Trung tâm Nuôi dưỡng và điều dưỡng người có công số 4 Hà Nội.

- Thực hiện chi các hoạt động của đơn vị đảm bảo theo đúng quy định của pháp luật trong phạm vi đơn giá dịch vụ sự nghiệp công được giao.

- Xây dựng dự toán đặt hàng trên cơ sở đơn giá dịch vụ sự nghiệp công sử dụng ngân sách nhà nước theo đơn giá được phê duyệt và số đối tượng thực tế.

- Tổ chức thực hiện cung cấp dịch vụ sự nghiệp công sử dụng ngân sách nhà nước đảm bảo nghiêm túc theo quy định tại Quyết định đặt hàng. Hàng năm báo cáo kết quả thực hiện đặt hàng theo quy định.

- Khi Nhà nước ban hành những chế độ, chính sách có các yếu tố hình thành giá thay đổi, các Trung tâm chịu trách nhiệm rà soát, xây dựng phương án, báo cáo Sở Nội vụ xem xét, báo cáo cấp có thẩm quyền.

### **Điều 3.** Quyết định có hiệu lực từ ngày ký.

Chánh Văn phòng UBND Thành phố; Giám đốc các Sở: Nội vụ, Tài chính; Giám đốc Kho bạc nhà nước khu vực I; Giám đốc các Trung tâm Nuôi dưỡng và điều dưỡng người có công số 1,2,3,4 Hà Nội; Giám đốc Trung tâm Điều dưỡng người có công Hà Nội và Thủ trưởng các cơ quan, tổ chức, cá nhân liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

#### **Nơi nhận:**

- Như Điều 3;
- Chủ tịch UBND Thành phố;
- Các PCT UBND Thành phố;
- VP UBTP: các PCVP;
- Các phòng: NC, KT, KGVX, TH;
- Trung tâm TT, DL và CNS Hà Nội;
- Lưu: VT, NC Ngân.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN**  
**KT. CHỦ TỊCH**  
**PHÓ CHỦ TỊCH**

**Vũ Thu Hà**

**PHỤ LỤC 01**  
**ĐƠN GIÁ DỊCH VỤ ĐIỀU DƯỠNG TẬP TRUNG ĐỐI VỚI**  
**NGƯỜI CÓ CÔNG VÀ THÂN NHÂN LIỆT SĨ**  
*(Ban hành kèm theo Quyết định số /QĐ-UBND ngày tháng năm 2026*  
*của UBND Thành phố)*

<b>TT</b>	<b>Tên hàng hóa, dịch vụ</b>	<b>Đơn vị tính</b>	<b>Đơn giá (VNĐ)</b>
1	Điều dưỡng tại trung tâm	Đồng/đôi tượng/lượt 6 ngày	12.202.000
2	Điều dưỡng ngoài trung tâm	Đồng/đôi tượng/lượt 4 ngày	6.824.660
3	Điều dưỡng tại nhà	Đồng/đôi tượng/lượt	2.517.720
4	Giải quyết sự cố đột xuất		
4.1	Hỗ trợ đưa và chăm sóc đối tượng điều trị tại bệnh viện	Đồng/đôi tượng	1.266.800
		Đồng/đôi tượng/ngày nằm viện	435.060
4.2	Đối tượng tử vong khi đang đi điều trị tại bệnh viện	Đồng/đôi tượng	7.365.240
4.3	Đối tượng tử vong tại trung tâm	Đồng/đôi tượng	8.384.400

**PHỤ LỤC 02**  
**ĐƠN GIÁ DỊCH VỤ NUÔI DƯỠNG, ĐIỀU DƯỠNG NGƯỜI CÓ CÔNG**  
**VÀ THÂN NHÂN NGƯỜI CÓ CÔNG**

*(Ban hành kèm theo Quyết định số /QĐ-UBND ngày tháng năm 2026  
của UBND Thành phố)*

<b>TT</b>	<b>Tên hàng hóa, dịch vụ</b>	<b>Đơn vị tính</b>	<b>Đơn giá (VNĐ)</b>
1	Tư vấn thủ tục cho gia đình đối tượng khi vào trung tâm	Đồng/đối tượng/lần	45.900
2	Công tác tiếp nhận đối tượng vào trung tâm	Đồng/đối tượng/lần	2.526.600
3	Hoàn thiện thủ tục giải quyết cho đối tượng về thăm gia đình	Đồng/đối tượng/lần	13.500
4	Công tác hỗ trợ thân nhân tới thăm đối tượng	Đồng/đối tượng/lần	31.100
5	Công tác nuôi dưỡng đối tượng	Đồng/đối tượng/tháng	6.773.950
6	Công tác chăm sóc đối tượng		
6.1	Công tác chăm sóc đối tượng phải phục vụ hoàn toàn	Đồng/đối tượng/tháng	11.315.900
6.2	Công tác chăm sóc đối tượng phải phục vụ 1 phần	Đồng/đối tượng/tháng	11.869.650
7	Công tác tổ chức hoạt động văn nghệ các dịp lễ tết	Đồng/đối tượng/tháng	4.820.050
8	Giải quyết các sự cố đột xuất		
8.1	Hỗ trợ đưa và chăm sóc đối tượng điều trị tại bệnh viện	Đồng/đối tượng	1.118.300
		Đồng/đối tượng/ngày năm viện	435.850
8.2	Đối tượng tử vong khi đang đi điều trị tại bệnh viện	Đồng/trường hợp	6.585.950

TT	Tên hàng hóa, dịch vụ	Đơn vị tính	Đơn giá (VNĐ)
8.3	Đôi tượng tử vong tại trung tâm	Đồng/trường hợp	6.832.300
8.4	Giải quyết trường hợp đôi tượng tử vong khi đang về thăm gia đình	Đồng/trường hợp	6.862.250
8.5	Đôi tượng tử vong không còn thân nhân	Đồng/trường hợp	1.014.300
			+ Chi phí tương ứng với các trường hợp tương ứng số 8.2; 8.3 và 8.4